

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định 62/2017/BĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Văn bản số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp về việc triển khai Thông tư số 02/2022/TT-BTP;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 và Quyết định số 78/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh);

Căn cứ Thông báo số 35/TB - BQLDAĐTXD&PTQĐ ngày 19/9/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn về việc thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá để đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở đối với 43 lô đất, với tổng diện tích đất là 4.267,63m² thuộc các Khu dân cư phía Nam khu dịch vụ và dân cư thôn An Thái, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn năm 2024 - đợt 8, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương, địa chỉ: Số 14A đường Phan Đăng Lưu, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 91 điểm

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

STT	Nội dung	Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3

III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	37
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành công các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	10
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm sau nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5
1	Trong năm 2023 cho đến thời điểm phát hành thông báo này, tổ chức đấu giá đã ký hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất ở từng lô riêng lẻ của Nhà nước, quỹ đất trên địa bàn tỉnh: 03 Hợp đồng	3

2	Trong năm 2023 cho đến thời điểm phát hành thông báo này, tổ chức đấu giá đã đấu giá thành công tài sản là quyền sử dụng đất ở từng lô riêng lẻ của Nhà nước, quỹ đất trên địa bàn tỉnh (Tổ chức đấu giá chỉ lựa chọn 01 hợp đồng có số lượng lô đất ở đấu thành cao nhất và liệt kê chi tiết): Từ 30 lô đấu giá thành trở lên trong cùng 01 hợp đồng	2
Tổng số điểm		91

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn Thông báo cho đơn vị đăng ký tham gia biết về kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá đối với tài sản là quyền sử dụng đất ở. Mời đơn vị được chọn: Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, trong thời hạn từ nay đến hết ngày 30/9/2024 đến tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn để thương thảo hoàn thiện hợp đồng và làm thủ tục ký kết hợp đồng dịch vụ tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 43 lô đất thuộc Khu dân cư phía Nam khu dịch vụ và dân cư thôn An Thái, xã Nhơn Phúc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Địa điểm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn, số 75 đường Lê Hồng Phong, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; Điện thoại: 02563.735.456./

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (dgts.moj.gov.vn);
- Trang thông tin điện tử thị xã;
- Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hồng



KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM CÁC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số: **37** /TB-BQLDAĐTXD&PTQĐ ngày **26/9** /2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định)

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5
2	Trang thiết bị cần thiết cho việc đấu giá	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	37
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành công các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	10
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i>	5
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3
4.1	01 đấu giá viên	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5
6.1	Dưới 50 triệu đồng	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5
1	Trong năm 2023 cho đến thời điểm phát hành thông báo này, tổ chức đấu giá đã ký hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất ở từng lô riêng lẻ của Nhà nước, quỹ đất trên địa bàn tỉnh Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	3
1.1	01 Hợp đồng	
1.2	02 Hợp đồng	
1.3	03 Hợp đồng	3
2	Trong năm 2023 cho đến thời điểm phát hành thông báo này, tổ chức đấu giá đã đấu giá thành công tài sản là quyền sử dụng đất ở từng lô riêng lẻ của Nhà nước, quỹ đất trên địa bàn tỉnh (tổ chức đấu giá chỉ lựa chọn 01 hợp đồng có số lượng lô đất ở đấu thành cao nhất và liệt kê chi tiết) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1 hoặc 2.2	2
2.1	Dưới 30 lô đấu giá thành trong cùng 01 hợp đồng	
2.2	Từ 30 lô đấu giá thành trở lên trong cùng 01 hợp đồng	2
Tổng số điểm		91
VI	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	